TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2018/QĐST-VHNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 02 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 20/2018/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 03 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

- *Người yêu cầu 1:* Ông **Trần Như L,** sinh năm 1988.

Địa chỉ: Hẻm A đường B, ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người yêu cầu 2:* Bà **Huỳnh Thị Thủy T**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Đường C, khóm E, phường F, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Như L và bà Huỳnh Thị Thủy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Ông Trần Như L và bà Huỳnh Thị Thủy T đồng ý thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Ông Trần Như L và bà Huỳnh Thị Thủy T tự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Như L và bà Huỳnh Thị Thủy T tự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.4. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Trần Như L và bà Huỳnh Thị Thủy T mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng; Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do ông Trần Như L và bà Huỳnh Thị Thủy T đã nộp theo biên lai số 0000209

(ông L) và 0000210 (bà T) cùng ngày 22/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Sóc Trăng; Ông Trần Như L và bà Huỳnh Thị Thủy T đã nộp xong lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND TT. M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Bích Tuyền